

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Lớp: 24VL42SP3 (Sĩ Số: 6) - Khoa: Phòng Đào tạo (VLVH)

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	DIGI330163_03		Kỹ thuật số	3	LT	50%	Nguyễn Việt Hùng (0903731797)	Thứ Hai	_____3456_	A122	17/08/2026->12/09/2026
2	DIGI330163_03		Kỹ thuật số	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	A122	17/08/2026->12/09/2026
3	DIGI330163_03		Kỹ thuật số	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	A122	17/08/2026->12/09/2026
4	EEMA330544_01		Vật liệu điện -điện tử	3	LT	50%	Nguyễn Ngọc Hùng (0913.609.224)	Thứ Hai	_____3456_	A106	30/11/2026->26/12/2026
5	EEMA330544_01		Vật liệu điện -điện tử	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	A106	30/11/2026->26/12/2026
6	EEMA330544_01		Vật liệu điện -điện tử	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	A106	30/11/2026->26/12/2026
7	ELEC330362_03		Mạch điện tử 2	3	LT	50%	Trương Thị Bích Ngà (0942777367)	Thứ Hai	_____3456_	A121	02/11/2026->28/11/2026
8	ELEC330362_03		Mạch điện tử 2	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	A121	02/11/2026->28/11/2026
9	ELEC330362_03		Mạch điện tử 2	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	A121	02/11/2026->28/11/2026
10	ELPS246545_04		Cung cấp điện	4	LT	50%	Nguyễn Thái An (0964490814)	Thứ Hai	_____3456_	A121	21/09/2026->24/10/2026
11	ELPS246545_04		Cung cấp điện	4	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	A121	21/09/2026->24/10/2026
12	ELPS246545_04		Cung cấp điện	4	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	A121	21/09/2026->24/10/2026
13	ENPS220591_01		Tâm lý học kỹ sư	2	LT	50%	Hoàng Anh (0982052905)	Thứ Ba	_____3456_	A3-302	17/08/2026->12/09/2026
14	ENPS220591_01		Tâm lý học kỹ sư	2	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	A3-302	17/08/2026->12/09/2026
15	MATH132901_08		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	50%	Nguyễn Điệp (0937505478)	Thứ Ba	_____3456_	A121	14/09/2026->10/10/2026
16	MATH132901_08		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	A121	14/09/2026->10/10/2026
17	MATH132901_08		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	A121	14/09/2026->10/10/2026



Handwritten signature/initials.

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Lớp: 24VL42SP3 (Sĩ Số: 6) - Khoa: Phòng Đào tạo (VLVH)
Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
18	POEL330262_03		Điện tử công suất	3	LT	50%	Trần Vĩnh Thanh (0989409363)	Thứ Ba	_____3456_	A110	02/11/2026->28/11/2026
19	POEL330262_03		Điện tử công suất	3	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	A110	02/11/2026->28/11/2026
20	POEL330262_03		Điện tử công suất	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	A110	02/11/2026->28/11/2026
21	PREM310744_01TX		Thực tập máy điện	1	TH	0%	Ngô Quang Thanh Thanh (0909.074.175)	Chủ Nhật	123456_____	E11VD	02/11/2026->28/11/2026
22	PREM310744_01TX		Thực tập máy điện	1	TH	0%		Chủ Nhật	_____789012_	E11VD	02/11/2026->28/11/2026
23	PRMS310844_05		Thực tập đo lường và cảm biến	1	TH	0%	Thái Hoàng Linh (0799290979)	Chủ Nhật	123456_____	E3VD	17/08/2026->12/09/2026
24	PRMS310844_05		Thực tập đo lường và cảm biến	1	TH	0%		Chủ Nhật	_____789012_	E3VD	17/08/2026->12/09/2026
25	SISY330164_01		Tín hiệu và hệ thống	3	LT	50%	Nguyễn Ngô Lâm (0908434763)	Thứ Ba	_____3456_	A106	30/11/2026->26/12/2026
26	SISY330164_01		Tín hiệu và hệ thống	3	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	A106	30/11/2026->26/12/2026
27	SISY330164_01		Tín hiệu và hệ thống	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	A106	30/11/2026->26/12/2026
28	LLCT220514_01LMSMooc		Lịch sử Đảng CSVN	2	LT	50%	Trịnh Thị Mai Linh (0938 674 345)	SV liên hệ GV phụ trách môn hướng dẫn			02/11/2026->02/01/2027

Ngày 28 tháng 07 năm 2026

TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Lớp: 24LD42SP3 (Sĩ Số: 3) - Khoa: Phòng Đào tạo (VLVH)
Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	BMSY438345_03		Hệ thống BMS	3	LT	50%	Võ Tấn Danh (0964 680787)	Thứ Ba	3456_	A108	17/08/2026->12/09/2026
2	BMSY438345_03		Hệ thống BMS	3	LT	50%		Thứ Năm	3456_	A108	17/08/2026->12/09/2026
3	BMSY438345_03		Hệ thống BMS	3	LT	50%		Thứ Bảy	3456_	A108	17/08/2026->12/09/2026
4	LTRI437445_04		Kỹ thuật chiếu sáng dân dụng và công nghiệp	3	LT	50%	Phùng Triệu Tân (033 2809315)	Thứ Hai	3456_	A108	02/11/2026->12/12/2026
5	LTRI437445_04		Kỹ thuật chiếu sáng dân dụng và công nghiệp	3	LT	50%		Thứ Tư	3456_	A108	02/11/2026->12/12/2026
6	PJMA438145_03		Quản trị công nghiệp và QLDA điện năng cao	3	LT	50%	Luu Văn Quang (0918.202.408)	Thứ Ba	3456_	A108	02/11/2026->28/11/2026
7	PJMA438145_03		Quản trị công nghiệp và QLDA điện năng cao	3	LT	50%		Thứ Năm	3456_	A108	02/11/2026->28/11/2026
8	PJMA438145_03		Quản trị công nghiệp và QLDA điện năng cao	3	LT	50%		Thứ Bảy	3456_	A108	02/11/2026->28/11/2026
9	PRES327145_01TX		TT cung cấp điện	2	TH	0%	Phạm Quốc Huy (0909456502)	Chủ Nhật	12345_	C101	02/11/2026->02/01/2027
10	PRES327145_01TX		TT cung cấp điện	2	TH	0%		Chủ Nhật	78901_	C101	02/11/2026->02/01/2027
11	PRMI320463_02		TT Vi xử lý	2	TH	HS 0	Phan Văn Hoàn (0901.525.125)	Chủ Nhật	12345_	D503	17/08/2026->17/10/2026
12	PRMI320463_02		TT Vi xử lý	2	TH	HS 0		Chủ Nhật	78901_	D503	17/08/2026->17/10/2026
13	REPR430745_03		Bảo vệ rơ le và Giám sát trong Hệ thống ĐCN	3	LT	50%	Nguyễn Nhân Bồn (0903871443)	Thứ Ba	3456_	A108	14/09/2026->10/10/2026
14	REPR430745_03		Bảo vệ rơ le và Giám sát trong Hệ thống ĐCN	3	LT	50%		Thứ Năm	3456_	A108	14/09/2026->10/10/2026
15	REPR430745_03		Bảo vệ rơ le và Giám sát trong Hệ thống ĐCN	3	LT	50%		Thứ Bảy	3456_	A108	14/09/2026->10/10/2026
16	PISC414545_04		Đồ án Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	1	DA	0%	Trần Quang Thọ (0987.634.085)	SV liên hệ GV hướng dẫn đồ án			17/08/2026->02/01/2027
17	PRED316945_04		Đồ án Truyền động điện tự động	1	DA	0%	Nguyễn Thị Mi Sa (0975.800.149)	SV liên hệ GV hướng dẫn đồ án			17/08/2026->02/01/2027

Ngày 28 tháng 07 năm 2026

TH. HIỆU TRƯỞNG
K. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PH. TRƯỞNG PHÒNG
TH. NGUYỄN THỊ KIM CÚC

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Lớp: 24LT42SP3 (Sĩ Số: 8) - Khoa: Phòng Đào tạo (VLVH)

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	DIGI330163_03		Kỹ thuật số	3	LT	50%	Nguyễn Việt Hùng (0903731797)	Thứ Hai	3456_	A122	17/08/2026->12/09/2026
2	DIGI330163_03		Kỹ thuật số	3	LT	50%		Thứ Tư	3456_	A122	17/08/2026->12/09/2026
3	DIGI330163_03		Kỹ thuật số	3	LT	50%		Thứ Sáu	3456_	A122	17/08/2026->12/09/2026
4	ELPS246545_04		Cung cấp điện	4	LT	50%	Nguyễn Thái An (0964490814)	Thứ Hai	3456_	A121	21/09/2026->24/10/2026
5	ELPS246545_04		Cung cấp điện	4	LT	50%		Thứ Tư	3456_	A121	21/09/2026->24/10/2026
6	ELPS246545_04		Cung cấp điện	4	LT	50%		Thứ Sáu	3456_	A121	21/09/2026->24/10/2026
7	MICR330363_03		Kỹ thuật Vi Xử Lý	3	LT	50%	Thái Hoàng Linh (0799290979)	Thứ Ba	3456_	A110	21/09/2026->17/10/2026
8	MICR330363_03		Kỹ thuật Vi Xử Lý	3	LT	50%		Thứ Năm	3456_	A110	21/09/2026->17/10/2026
9	MICR330363_03		Kỹ thuật Vi Xử Lý	3	LT	50%		Thứ Bảy	3456_	A110	21/09/2026->17/10/2026
10	POEL330262_03		Điện tử công suất	3	LT	50%	Trần Vĩnh Thanh (0989409363)	Thứ Ba	3456_	A110	02/11/2026->28/11/2026
11	POEL330262_03		Điện tử công suất	3	LT	50%		Thứ Năm	3456_	A110	02/11/2026->28/11/2026
12	POEL330262_03		Điện tử công suất	3	LT	50%		Thứ Bảy	3456_	A110	02/11/2026->28/11/2026
13	PRMS310844_05		Thực tập đo lường và cảm biến	1	TH	0%	Thái Hoàng Linh (0799290979)	Chủ Nhật	123456_	E3VD	17/08/2026->12/09/2026
14	PRMS310844_05		Thực tập đo lường và cảm biến	1	TH	0%		Chủ Nhật	789012_	E3VD	17/08/2026->12/09/2026
15	LLCT220514_01LMSMooc		Lịch sử Đảng CSVN	2	LT	50%	Trịnh Thị Mai Linh (0938 674 345)	SV liên hệ GV phụ trách môn hướng dẫn			02/11/2026->02/01/2027

Ngày 28 tháng 07 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Lớp: 24LC51SP3 (Sĩ Số: 21) - Khoa: Phòng Đào tạo (VLVH)
Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	FMCI431746_01		Hệ thống sản xuất tích hợp	3	LT	50%	Trần Mạnh Sơn (0918.802.638)	Thứ Ba	3456_	A104	17/08/2026->26/09/2026
2	FMCI431746_01		Hệ thống sản xuất tích hợp	3	LT	50%		Thứ Năm	3456_	A104	17/08/2026->26/09/2026
3	PACS321446_01		Thực tập hệ thống điều khiển tự động	2	TH	HS 0	Nguyễn Phong Lưu (0931.428.058)	Thứ Sáu	3456_	D203B	17/08/2026->26/09/2026
4	PACS321446_01		Thực tập hệ thống điều khiển tự động	2	TH	HS 0		Chủ Nhật	123456_	D203B	17/08/2026->26/09/2026
5	PACS321446_01		Thực tập hệ thống điều khiển tự động	2	TH	HS 0		Chủ Nhật	78901_	D203B	17/08/2026->26/09/2026
6	PMEM320846_01		Thực Tập Trang Bị Điện – Khí Nén	2	TH	0%	Nguyễn Anh Vũ (0909929590)	Thứ Sáu	3456_	D502A	28/09/2026->21/11/2026
7	PMEM320846_01		Thực Tập Trang Bị Điện – Khí Nén	2	TH	0%		Chủ Nhật	123456_	D502A	28/09/2026->21/11/2026
8	PMEM320846_01		Thực Tập Trang Bị Điện – Khí Nén	2	TH	0%		Chủ Nhật	78901_	D502A	28/09/2026->21/11/2026
9	PRCO332146_01		Điều khiển quá trình	3	LT	50%	Nguyễn Phong Lưu (0931.428.058)	Thứ Hai	3456_	A104	17/08/2026->26/09/2026
10	PRCO332146_01		Điều khiển quá trình	3	LT	50%		Thứ Tư	3456_	A104	17/08/2026->26/09/2026
11	ROPR321246_01		Thực tập Kỹ thuật robot	2	TH	0%	Trần Mạnh Sơn (0918.802.638)	Thứ Sáu	3456_	C303B	23/11/2026->02/01/2027
12	ROPR321246_01		Thực tập Kỹ thuật robot	2	TH	0%		Chủ Nhật	123456_	C303B	23/11/2026->02/01/2027
13	ROPR321246_01		Thực tập Kỹ thuật robot	2	TH	0%		Chủ Nhật	78901_	C303B	23/11/2026->02/01/2027
14	SCDA430946_01		Hệ thống SCADA	3	LT	50%	Nguyễn Tấn Đồi (0983222159)	Thứ Hai	3456_	A104	02/11/2026->12/12/2026
15	SCDA430946_01		Hệ thống SCADA	3	LT	50%		Thứ Tư	3456_	A104	02/11/2026->12/12/2026
16	PLCR311146_01		Đồ án điều khiển lập trình	1	DA	HS 0	Trần Vi Đô (0866.408.284)	SV liên hệ GV hướng dẫn đồ án			17/08/2026->02/01/2027
17	RBPR310846_01		Đồ án Kỹ thuật Robot	1	DA	0%	Trần Đức Thiện (0988.862.588)	SV liên hệ GV hướng dẫn đồ án			17/08/2026->02/01/2027

Ngày 28 tháng 07 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG
KỶ TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Lớp: 24LC61SP3 (Sĩ Số: 22) - Khoa: Phòng Đào tạo (VLVH)
Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	ACSY330346_01		Hệ thống điều khiển tự động	3	LT	50%	Nguyễn Văn Đông Hải (0379358620)	Thứ Hai	_____3456_	A109	02/11/2026->28/11/2026
2	ACSY330346_01		Hệ thống điều khiển tự động	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	A109	02/11/2026->28/11/2026
3	ACSY330346_01		Hệ thống điều khiển tự động	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	A109	02/11/2026->28/11/2026
4	ITFL416064_02		Thực tập Cơ sở và ứng dụng IoT	1	TH	0%	Trịnh Quốc Thanh (0886781517)	Chủ Nhật	123456_____	C302	02/11/2026->28/11/2026
5	ITFL416064_02		Thực tập Cơ sở và ứng dụng IoT	1	TH	0%		Chủ Nhật	_____789012_____	C302	02/11/2026->28/11/2026
6	MOCO431864_01		Thông tin di động	3	LT	50%	Phạm Hồng Liên (0939792124)	Thứ Hai	_____3456_	A109	17/08/2026->26/09/2026
7	MOCO431864_01		Thông tin di động	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	A109	17/08/2026->26/09/2026
8	PRDS320663_01		Thực tập thiết kế vi mạch số với HDL	2	TH	HS 0	Nguyễn Đình Phú (0903.982.443)	Thứ Sáu	_____3456_	D402A	17/08/2026->26/09/2026
9	PRDS320663_01		Thực tập thiết kế vi mạch số với HDL	2	TH	HS 0		Chủ Nhật	123456_____	D402A	17/08/2026->26/09/2026
10	PRDS320663_01		Thực tập thiết kế vi mạch số với HDL	2	TH	HS 0		Chủ Nhật	_____78901_____	D402A	17/08/2026->26/09/2026
11	PRIM311063_01		Thực Tập Xử Lý Ảnh	1	TH	0%	Ngô Bá Việt (0907689357)	Chủ Nhật	123456_____	C305	28/09/2026->24/10/2026
12	PRIM311063_01		Thực Tập Xử Lý Ảnh	1	TH	0%		Chủ Nhật	_____789012_____	C305	28/09/2026->24/10/2026
13	PRMI320463_03		TT Vi xử lý	2	TH	HS 0	Lâm Quang Chuyên (0908019720)	Thứ Sáu	_____3456_	D503	30/11/2026->09/01/2027
14	PRMI320463_03		TT Vi xử lý	2	TH	HS 0		Chủ Nhật	123456_____	D503	30/11/2026->09/01/2027
15	PRMI320463_03		TT Vi xử lý	2	TH	HS 0		Chủ Nhật	_____78901_____	D503	30/11/2026->09/01/2027
16	SETE331963_01		Công nghệ cảm biến	3	LT	50%	Nguyễn Trường Duy (0937.933.298)	Thứ Ba	_____3456_	A109	17/08/2026->12/09/2026
17	SETE331963_01		Công nghệ cảm biến	3	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	A109	17/08/2026->12/09/2026
18	SETE331963_01		Công nghệ cảm biến	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	A109	17/08/2026->12/09/2026



Handwritten signature/initials in blue ink.

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Lớp: 24LC61SP3 (Si Số: 22) - Khoa: Phòng Đào tạo (VLVH)

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
19	WCSY431364_01		Hệ thống thông tin vô tuyến	3	LT	50%	Lê Thế Dũng (0902920784)	Thứ Ba	3456_	A109	14/09/2026->10/10/2026
20	WCSY431364_01		Hệ thống thông tin vô tuyến	3	LT	50%		Thứ Năm	3456_	A109	14/09/2026->10/10/2026
21	WCSY431364_01		Hệ thống thông tin vô tuyến	3	LT	50%		Thứ Bảy	3456_	A109	14/09/2026->10/10/2026
22	ELPR310963_01		Đồ án điện tử 2	1	DA	HS 0	Trịnh Hoài Ân (0938.183.924)	SV theo danh sách chuyên ngành đã chọn liên hệ GV hướng dẫn đồ án			17/08/2026->02/01/2027
23	SEPR411664_01		Đồ án 2	1	DA	0%	Đỗ Duy Tân (0968752103)	SV theo danh sách chuyên ngành đã chọn liên hệ GV hướng dẫn đồ án			17/08/2026->02/01/2027

Ngày 28 tháng 07 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc



THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Lớp: 24LC42SP3C (Sĩ Số: 21) - Khoa: Phòng Đào tạo (VLVH)

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	BMSY438345_03		Hệ thống BMS	3	LT	50%	Võ Tấn Danh (0964 680787)	Thứ Ba	_____3456_	A108	17/08/2026->12/09/2026
2	BMSY438345_03		Hệ thống BMS	3	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	A108	17/08/2026->12/09/2026
3	BMSY438345_03		Hệ thống BMS	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	A108	17/08/2026->12/09/2026
4	LTRI437445_04		Kỹ thuật chiếu sáng dân dụng và công nghiệp	3	LT	50%	Phùng Triệu Tân (033 2809315)	Thứ Hai	_____3456_	A108	02/11/2026->12/12/2026
5	LTRI437445_04		Kỹ thuật chiếu sáng dân dụng và công nghiệp	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	A108	02/11/2026->12/12/2026
6	PELE327245_03		TT truyền động điện tự động	2	TH	0%	Huỳnh Thị Ngọc Thường (0944.209.520)	Thứ Sáu	_____3456_	D204A	17/08/2026->26/09/2026
7	PELE327245_03		TT truyền động điện tự động	2	TH	0%		Chủ Nhật	123456_____	D204B	17/08/2026->26/09/2026
8	PELE327245_03		TT truyền động điện tự động	2	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	D204B	17/08/2026->26/09/2026
9	PJMA438145_03		Quản trị công nghiệp và QLDA điện năng cao	3	LT	50%	Lưu Văn Quang (0918.202.408)	Thứ Ba	_____3456_	A108	02/11/2026->28/11/2026
10	PJMA438145_03		Quản trị công nghiệp và QLDA điện năng cao	3	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	A108	02/11/2026->28/11/2026
11	PJMA438145_03		Quản trị công nghiệp và QLDA điện năng cao	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	A108	02/11/2026->28/11/2026
12	RENE346745_03		Năng lượng tái tạo (phần điện)	4	LT	50%	Phạm Võ Hồng Nghi (0961718565)	Thứ Hai	_____3456_	A108	17/08/2026->10/10/2026
13	RENE346745_03		Năng lượng tái tạo (phần điện)	4	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	A108	17/08/2026->10/10/2026
14	REPR430745_03		Bảo vệ rơ le và Giám sát trong Hệ thống ĐCN	3	LT	50%	Nguyễn Nhân Bồn (0903871443)	Thứ Ba	_____3456_	A108	14/09/2026->10/10/2026
15	REPR430745_03		Bảo vệ rơ le và Giám sát trong Hệ thống ĐCN	3	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	A108	14/09/2026->10/10/2026
16	REPR430745_03		Bảo vệ rơ le và Giám sát trong Hệ thống ĐCN	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	A108	14/09/2026->10/10/2026



THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Lớp: 24LC42SP3C (Số: 21) - Khoa: Phòng Đào tạo (VLVH)
Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
17	PISC414545_03		Đồ án Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	1	DA	0%	Nguyễn Ngọc Âu (0983.791.929)			SV liên hệ GV hướng dẫn đồ án	17/08/2026->02/01/2027
18	PRED316945_03		Đồ án Truyền động điện tự động	1	DA	0%	Lê Thanh Lâm (0988.922.597)			SV liên hệ GV hướng dẫn đồ án	17/08/2026->02/01/2027

Ngày 28 tháng 07 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc



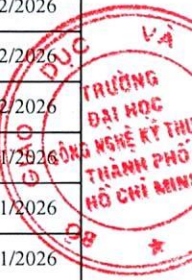
BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Lớp: 24LC42SP3L (Sĩ Số: 30) - Khoa: Phòng Đào tạo (VLVH)
Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	BMSY438345_03		Hệ thống BMS	3	LT	50%	Võ Tấn Danh (0964 680787)	Thứ Ba	_____3456_	A108	17/08/2026->12/09/2026
2	BMSY438345_03		Hệ thống BMS	3	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	A108	17/08/2026->12/09/2026
3	BMSY438345_03		Hệ thống BMS	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	A108	17/08/2026->12/09/2026
4	LTRI437445_04		Kỹ thuật chiếu sáng dân dụng và công nghiệp	3	LT	50%	Phùng Triệu Tân (033 2809315)	Thứ Hai	_____3456_	A108	02/11/2026->12/12/2026
5	LTRI437445_04		Kỹ thuật chiếu sáng dân dụng và công nghiệp	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	A108	02/11/2026->12/12/2026
6	PELE327245_04		TT truyền động điện tự động	2	TH	0%	Lê Thanh Lâm (0988.922.597)	Thứ Sáu	_____3456_	D204B	02/11/2026->12/12/2026
7	PELE327245_04		TT truyền động điện tự động	2	TH	0%		Chủ Nhật	123456_____	D204B	02/11/2026->12/12/2026
8	PELE327245_04		TT truyền động điện tự động	2	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	D204B	02/11/2026->12/12/2026
9	PELE327245_05		TT truyền động điện tự động	2	TH	0%	Nguyễn Thị Mĩ Sa (0975800149)	Thứ Sáu	_____3456_	D204A	02/11/2026->12/12/2026
10	PELE327245_05		TT truyền động điện tự động	2	TH	0%		Chủ Nhật	123456_____	D204A	02/11/2026->12/12/2026
11	PELE327245_05		TT truyền động điện tự động	2	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	D204A	02/11/2026->12/12/2026
12	PJMA438145_03		Quản trị công nghiệp và QLDA điện năng cao	3	LT	50%	Lưu Văn Quang (0918.202.408)	Thứ Ba	_____3456_	A108	02/11/2026->28/11/2026
13	PJMA438145_03		Quản trị công nghiệp và QLDA điện năng cao	3	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	A108	02/11/2026->28/11/2026
14	PJMA438145_03		Quản trị công nghiệp và QLDA điện năng cao	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	A108	02/11/2026->28/11/2026
15	RENE346745_03		Năng lượng tái tạo (phần điện)	4	LT	50%	Phạm Võ Hồng Nghi (0961718565)	Thứ Hai	_____3456_	A108	17/08/2026->10/10/2026
16	RENE346745_03		Năng lượng tái tạo (phần điện)	4	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	A108	17/08/2026->10/10/2026
17	REPR430745_03		Bảo vệ rơ le và Giám sát trong Hệ thống ĐCN	3	LT	50%	Nguyễn Nhân Bôn (0903871443)	Thứ Ba	_____3456_	A108	14/09/2026->10/10/2026
18	REPR430745_03		Bảo vệ rơ le và Giám sát trong Hệ thống ĐCN	3	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	A108	14/09/2026->10/10/2026
19	REPR430745_03		Bảo vệ rơ le và Giám sát trong Hệ thống ĐCN	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	A108	14/09/2026->10/10/2026



Handwritten signature in blue ink.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Lớp: 24LC42SP3L (Số: 30) - Khoa: Phòng Đào tạo (VLVH)
Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
20	PISC414545_04		Đồ án Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	1	DA	0%	Trần Quang Thọ (0987.634.085)			SV liên hệ GV hướng dẫn đồ án	17/08/2026->02/01/2027
21	PISC414545_05		Đồ án Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	1	DA	0%	Trương Việt Anh (0913.117.659)			SV liên hệ GV hướng dẫn đồ án	17/08/2026->02/01/2027
22	PRED316945_04		Đồ án Truyền động điện tự động	1	DA	0%	Nguyễn Thị Mi Sa (0975.800.149)			SV liên hệ GV hướng dẫn đồ án	17/08/2026->02/01/2027
23	PRED316945_05		Đồ án Truyền động điện tự động	1	DA	0%	Lê Thanh Lâm (0988.922.597)			SV liên hệ GV hướng dẫn đồ án	17/08/2026->02/01/2027

Ngày 28 tháng 07 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH
ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc



THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Lớp: 24LC43SP3 (Sĩ Số: 24) - Khoa: Phòng Đào tạo (VLVH)
Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	ACCC321325_01		CAD/CAM-CNC nâng cao	2	LT	50%	Nguyễn Trọng Hiếu (0989620635)	Thứ Ba	_____3456_	A102	17/08/2026->05/09/2026
2	ACCC321325_01		CAD/CAM-CNC nâng cao	2	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	A102	17/08/2026->05/09/2026
3	ACCC321325_01		CAD/CAM-CNC nâng cao	2	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	A102	17/08/2026->05/09/2026
4	AUMP323525_01		Tự động hóa Q.trình sản xuất (CKM)	2	LT	50%	Huỳnh Đỗ Song Toàn (0909461139)	Thứ Hai	_____3456_	A102	17/08/2026->05/09/2026
5	AUMP323525_01		Tự động hóa Q.trình sản xuất (CKM)	2	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	A102	17/08/2026->05/09/2026
6	AUMP323525_01		Tự động hóa Q.trình sản xuất (CKM)	2	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	A102	17/08/2026->05/09/2026
7	CIMS322626_01		Hệ thống sản xuất tích hợp (CIM)	2	LT	50%	Nguyễn Văn Minh (0934.539.006)	Thứ Ba	_____3456_	A102	07/09/2026->26/09/2026
8	CIMS322626_01		Hệ thống sản xuất tích hợp (CIM)	2	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	A102	07/09/2026->26/09/2026
9	CIMS322626_01		Hệ thống sản xuất tích hợp (CIM)	2	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	A102	07/09/2026->26/09/2026
10	MAMS333825_01		Mô hình hóa và phân tích hệ thống cơ khí	3	LT	50%	Đào Thanh Phong (0901474342)	Thứ Hai	_____3456_	A102	07/09/2026->17/10/2026
11	MAMS333825_01		Mô hình hóa và phân tích hệ thống cơ khí	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	A102	07/09/2026->17/10/2026
12	NTMP320725_01		Các phương pháp gia công đặc biệt	2	LT	50%	Trần Văn Trọn (0914146826)	Thứ Ba	_____3456_	A102	23/11/2026->19/12/2026
13	NTMP320725_01		Các phương pháp gia công đặc biệt	2	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	A102	23/11/2026->19/12/2026
14	OPTE322925_01		Tối ưu hóa trong kỹ thuật	2	LT	50%	Trần Ngọc Đàm (0947.760.123)	Thứ Ba	_____3456_	A102	02/11/2026->21/11/2026
16	OPTE322925_01		Tối ưu hóa trong kỹ thuật	2	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	A102	02/11/2026->21/11/2026
17	OPTE322925_01		Tối ưu hóa trong kỹ thuật	2	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	A102	02/11/2026->21/11/2026



Handwritten signature

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Lớp: 24LC43SP3 (Số: 24) - Khoa: Phòng Đào tạo (VLVH)

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
18	PACC325025_01		Thực tập CAD/CAM-CNC nâng cao	2	TH	0%	Dương Thị Vân Anh (0988.665.076)	Thứ Sáu	_____3456_	E1-103	07/09/2026->17/10/2026
19	PACC325025_01		Thực tập CAD/CAM-CNC nâng cao	2	TH	0%		Chủ Nhật	123456_____	E1-103	07/09/2026->17/10/2026
20	PACC325025_01		Thực tập CAD/CAM-CNC nâng cao	2	TH	0%		Chủ Nhật	_____789012_____	E1-103	07/09/2026->17/10/2026
21	PMII314925_01		Thực tập bảo trì và bảo dưỡng công nghiệp	1	TH	0%	Đặng Quang Khoa (0907.177.167)	Chủ Nhật	12345_____	02BTBD	30/11/2026->02/01/2027
22	PMII314925_01		Thực tập bảo trì và bảo dưỡng công nghiệp	1	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	02BTBD	30/11/2026->02/01/2027
23	RAPT330724_01		CN tạo mẫu nhanh và thiết kế ngược	3	LT	50%	Nguyễn Văn Sơn (0907.399.943)	Thứ Hai	_____3456_	A102	02/11/2026->28/11/2026
24	RAPT330724_01		CN tạo mẫu nhanh và thiết kế ngược	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	A102	02/11/2026->28/11/2026
25	RAPT330724_01		CN tạo mẫu nhanh và thiết kế ngược	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	A102	02/11/2026->28/11/2026
26	PMMT311625_01		Đồ án công nghệ chế tạo máy	1	DA	0%	Phan Công Bình (0939.974.979)	SV liên hệ GV hướng dẫn đồ án			17/08/2026->02/01/2027
27	PMMT311625_02		Đồ án công nghệ chế tạo máy	1	DA	0%	Trần Minh Thế Uyên (0989.756.998)	SV liên hệ GV hướng dẫn đồ án			17/08/2026->02/01/2027

Ngày 28 tháng 07 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
GIÁO DỤC
CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH
ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Lớp: 24LC46SP3 (Số: 18) - Khoa: Phòng Đào tạo (VLVH)

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	CACC322525_01		CAD/CAM-CNC cơ bản	2	LT	50%	Phan Thị Đăng Thư (0903373645)	Thứ Hai	3456_	A3-306	17/08/2026->05/09/2026
2	CACC322525_01		CAD/CAM-CNC cơ bản	2	LT	50%		Thứ Tư	3456_	A3-306	17/08/2026->05/09/2026
3	CACC322525_01		CAD/CAM-CNC cơ bản	2	LT	50%		Thứ Sáu	3456_	A3-306	17/08/2026->05/09/2026
4	CELA313329_01		Thực tập kỹ thuật điều khiển 1	1	TH	0%	Phạm Quốc Khánh (0942028141)	Chủ Nhật	123456_	E1-305	02/11/2026->28/11/2026
5	CELA313329_01		Thực tập kỹ thuật điều khiển 1	1	TH	0%		Chủ Nhật	789012_	E1-305	02/11/2026->28/11/2026
6	DEMA331629_01		Thiết kế hệ thống cơ điện tử	3	LT	50%	Nguyễn Xuân Quang (0918334377)	Thứ Ba	3456_	A3-306	17/08/2026->19/09/2026
7	DEMA331629_01		Thiết kế hệ thống cơ điện tử	3	LT	50%		Thứ Năm	3456_	A3-306	17/08/2026->19/09/2026
8	DEMA331629_01		Thiết kế hệ thống cơ điện tử	3	LT	50%		Thứ Bảy	3456_	A3-306	17/08/2026->19/09/2026
9	EMSY337329_01		Hệ thống nhúng	3	LT	50%	Bùi Hà Đức (096 695 5459)	Thứ Hai	3456_	A3-306	07/09/2026->10/10/2026
10	EMSY337329_01		Hệ thống nhúng	3	LT	50%		Thứ Tư	3456_	A3-306	07/09/2026->10/10/2026
11	EMSY337329_01		Hệ thống nhúng	3	LT	50%		Thứ Sáu	3456_	A3-306	07/09/2026->10/10/2026
12	INCO331829_01		Điều khiển thông minh	3	LT	50%	Hà Lê Như Ngọc Thành (0905 432 439)	Thứ Hai	3456_	A3-306	02/11/2026->05/12/2026
13	INCO331829_01		Điều khiển thông minh	3	LT	50%		Thứ Tư	3456_	A3-306	02/11/2026->05/12/2026
14	INCO331829_01		Điều khiển thông minh	3	LT	50%		Thứ Sáu	3456_	A3-306	02/11/2026->05/12/2026
15	MAEN321729_01		Kỹ thuật bảo trì	2	LT	50%	Phan Công Bình (0939974979)	Thứ Ba	3456_	A3-306	07/12/2026->26/12/2026
16	MAEN321729_01		Kỹ thuật bảo trì	2	LT	50%		Thứ Năm	3456_	A3-306	07/12/2026->26/12/2026
17	MAEN321729_01		Kỹ thuật bảo trì	2	LT	50%		Thứ Bảy	3456_	A3-306	07/12/2026->26/12/2026



THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Lớp: 24LC46SP3 (Sĩ Số: 18) - Khoa: Phòng Đào tạo (VLVH)

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
18	MAVI332529_01		Thị giác máy	3	LT	50%	Phạm Quốc Khánh (0942028141)	Thứ Ba	_____3456_	A3-306	02/11/2026->05/12/2026
19	MAVI332529_01		Thị giác máy	3	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	A3-306	02/11/2026->05/12/2026
20	MAVI332529_01		Thị giác máy	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	A3-306	02/11/2026->05/12/2026
21	MILA313629_01		Thực tập vi điều khiển	1	TH	0%	Huỳnh Quang Duy (0376095919)	Chủ Nhật	123456_____	E1-306	07/12/2026->02/01/2027
22	MILA313629_01		Thực tập vi điều khiển	1	TH	0%		Chủ Nhật	_____789012_____	E1-306	07/12/2026->02/01/2027
23	PAEN334329_01		Lập trình ứng dụng cho kỹ sư	3	LT	50%	Lê Thanh Tùng (0973192242)	Thứ Ba	_____3456_	A3-306	21/09/2026->24/10/2026
24	PAEN334329_01		Lập trình ứng dụng cho kỹ sư	3	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	A3-306	21/09/2026->24/10/2026
25	PAEN334329_01		Lập trình ứng dụng cho kỹ sư	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	A3-306	21/09/2026->24/10/2026

Ngày 28 tháng 07 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc



THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Lớp: 24LC45SP3 (Sĩ Số: 18) - Khoa: Phòng Đào tạo (VLVH)
Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	AAMT320830_02		Công nghệ sản xuất và lắp ráp ô tô	2	LT	50%	Trần Thanh Phe (0938052986 & 0707979992)	Thứ Ba	3456_	A103	05/10/2026->24/10/2026
2	AAMT320830_02		Công nghệ sản xuất và lắp ráp ô tô	2	LT	50%		Thứ Năm	3456_	A103	05/10/2026->24/10/2026
3	AAMT320830_02		Công nghệ sản xuất và lắp ráp ô tô	2	LT	50%		Thứ Bảy	3456_	A103	05/10/2026->24/10/2026
4	ADRT320331_02		Công nghệ chẩn đoán sửa chữa ô tô	2	LT	50%	Trần Đình Quý (0918.069.082)	Thứ Hai	3456_	A103	02/11/2026->21/11/2026
5	ADRT320331_02		Công nghệ chẩn đoán sửa chữa ô tô	2	LT	50%		Thứ Tư	3456_	A103	02/11/2026->21/11/2026
6	ADRT320331_02		Công nghệ chẩn đoán sửa chữa ô tô	2	LT	50%		Thứ Sáu	3456_	A103	02/11/2026->21/11/2026
7	ASCS330433_02		Hệ thống an toàn và thiết bị tiện nghi trên ô tô	3	LT	50%	Nguyễn Trung Hiếu (0962.497.102)	Thứ Hai	3456_	A103	30/11/2026->26/12/2026
8	ASCS330433_02		Hệ thống an toàn và thiết bị tiện nghi trên ô tô	3	LT	50%		Thứ Tư	3456_	A103	30/11/2026->26/12/2026
9	ASCS330433_02		Hệ thống an toàn và thiết bị tiện nghi trên ô tô	3	LT	50%		Thứ Sáu	3456_	A103	30/11/2026->26/12/2026
10	ASMA220230_02		Quản lý dịch vụ ô tô	2	LT	50%	Lê Thanh Quang (0945321895)	Thứ Ba	3456_	A103	17/08/2026->05/09/2026
11	ASMA220230_02		Quản lý dịch vụ ô tô	2	LT	50%		Thứ Năm	3456_	A103	17/08/2026->05/09/2026
12	ASMA220230_02		Quản lý dịch vụ ô tô	2	LT	50%		Thứ Bảy	3456_	A103	17/08/2026->05/09/2026
13	EVTE330633_02		Kỹ thuật xe điện - xe lai	3	LT	50%	Nguyễn Lê Khương Duy (0358 139931)	Thứ Hai	3456_	A103	14/09/2026->10/10/2026
14	EVTE330633_02		Kỹ thuật xe điện - xe lai	3	LT	50%		Thứ Tư	3456_	A103	14/09/2026->10/10/2026
15	EVTE330633_02		Kỹ thuật xe điện - xe lai	3	LT	50%		Thứ Sáu	3456_	A103	14/09/2026->10/10/2026
16	PAES321133_02		TT Hệ thống điện - điện tử ô tô	2	TH	HS 0	Nguyễn Thành Tuyên (0392409518)	Thứ Ba	3456_	03DO1	16/11/2026->09/01/2027
17	PAES321133_02		TT Hệ thống điện - điện tử ô tô	2	TH	HS 0		Thứ Năm	3456_	03DO1	16/11/2026->09/01/2027
18	PAES321133_02		TT Hệ thống điện - điện tử ô tô	2	TH	HS 0		Thứ Bảy	3456_	03DO1	16/11/2026->09/01/2027
19	PNHY230529_02		Công nghệ thủy lực và khí nén	3	LT	50%	Dương Thế Phong (0869.995.931)	Thứ Ba	3456_	A103	07/09/2026->03/10/2026
20	PNHY230529_02		Công nghệ thủy lực và khí nén	3	LT	50%		Thứ Năm	3456_	A103	07/09/2026->03/10/2026
21	PNHY230529_02		Công nghệ thủy lực và khí nén	3	LT	50%		Thứ Bảy	3456_	A103	07/09/2026->03/10/2026



THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Lớp: 24LC45SP3 (Sĩ Số: 18) - Khoa: Phòng Đào tạo (VLVH)

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
22	VEDE330631_01		Thiết kế Ô tô	3	LT	50%	Đặng Quý (0989.444.456)	Thứ Hai	_____3456_	A103	17/08/2026->12/09/2026
23	VEDE330631_01		Thiết kế Ô tô	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	A103	17/08/2026->12/09/2026
24	VEDE330631_01		Thiết kế Ô tô	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	A103	17/08/2026->12/09/2026

Ngày 28 tháng 07 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc



THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Lớp: 24LC47SP3 (Sĩ Số: 20) - Khoa: Phòng Đào tạo (VLVH)

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	BOIP322732_01		Thực tập lò hơi	2	TH	HS 0	Nguyễn Hoàng Tuấn (0936572520)	Chủ Nhật	123456_____	03XN05	17/08/2026->17/10/2026
2	BOIP322732_01		Thực tập lò hơi	2	TH	HS 0		Chủ Nhật	_____78901_____	03XN05	17/08/2026->17/10/2026
3	DRYP322932_01		Thực tập sấy	2	TH	HS 0	Nguyễn Lê Hồng Sơn (0988.848.580)	Chủ Nhật	123456_____	03XN01	02/11/2026->02/01/2027
4	DRYP322932_01		Thực tập sấy	2	TH	HS 0		Chủ Nhật	_____78901_____	03XN01	02/11/2026->02/01/2027
5	DSME443632_02		Ứng dụng phần mềm thiết kế hệ thống ME	4	LT	50%	Đoàn Minh Hùng (0908318456)	Thứ Hai	_____3456_	A201	17/08/2026->10/10/2026
6	DSME443632_02		Ứng dụng phần mềm thiết kế hệ thống ME	4	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	A201	17/08/2026->10/10/2026
7	MATH132901_07		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	50%	Hồ Vũ (0985041780)	Thứ Ba	_____3456_	A210	17/08/2026->12/09/2026
8	MATH132901_07		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	A210	17/08/2026->12/09/2026
9	MATH132901_07		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	A210	17/08/2026->12/09/2026
10	PTPA331632_02		Nguyên lý tự động hóa quá trình nhiệt	3	LT	50%	Lại Hoài Nam (0985.956.123)	Thứ Ba	_____3456_	A201	14/09/2026->10/10/2026
11	PTPA331632_02		Nguyên lý tự động hóa quá trình nhiệt	3	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	A201	14/09/2026->10/10/2026
12	PTPA331632_02		Nguyên lý tự động hóa quá trình nhiệt	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	A201	14/09/2026->10/10/2026
13	THPP341032_02		Nhà máy nhiệt điện	4	LT	50%	Lê Minh Nhứt (0978446968)	Thứ Hai	_____3456_	A201	02/11/2026->05/12/2026
14	THPP341032_02		Nhà máy nhiệt điện	4	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	A201	02/11/2026->05/12/2026
15	THPP341032_02		Nhà máy nhiệt điện	4	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	A201	02/11/2026->05/12/2026
16	THPR310232_02		Đồ án nhiệt	1	DA	HS 0	Đoàn Minh Hùng (0908.318.456)	SV liên hệ GV hướng dẫn đồ án			17/08/2026->02/01/2027

Ngày 28 tháng 07 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG
KẾ TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH
ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Lớp: 24LC25SP3 (Sĩ Số: 14) - Khoa: Phòng Đào tạo (VLVH)

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	ACSO430407_01		Phần mềm kế toán	3	LT	50%	Phạm Thị Thanh Thủy (0983161040)	Thứ Ba	_____3456_	A3-308	17/08/2026->10/10/2026
2	ACSO430407_01		Phần mềm kế toán	3	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	A3-308	17/08/2026->10/10/2026
3	ADAU430907_01		Kiểm toán 2	3	LT	50%	Võ Nhật Anh (0918 279359)	Thứ Hai	_____3456_	A3-308	17/08/2026->12/09/2026
4	ADAU430907_01		Kiểm toán 2	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	A3-308	17/08/2026->12/09/2026
5	ADAU430907_01		Kiểm toán 2	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	A3-308	17/08/2026->12/09/2026
6	ADFA431807_01		Kế toán tài chính nâng cao (TN)	3	LT	50%	Nguyễn Thị Hoàng Anh (0978 534 560)	Thứ Ba	_____3456_	A3-308	02/11/2026->12/12/2026
7	ADFA431807_01		Kế toán tài chính nâng cao (TN)	3	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	A3-308	02/11/2026->12/12/2026
8	BUAN331107_01		Phân tích hoạt động kinh doanh	3	LT	50%	Phạm Tiến Dũng (0784 113040)	Thứ Hai	_____3456_	A3-308	14/09/2026->10/10/2026
9	BUAN331107_01		Phân tích hoạt động kinh doanh	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	A3-308	14/09/2026->10/10/2026
10	BUAN331107_01		Phân tích hoạt động kinh doanh	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	A3-308	14/09/2026->10/10/2026
11	MAAC430507_01		Kế toán quản trị	3	LT	50%	Đào Thị Kim Yến (0905.113.320)	Thứ Hai	_____3456_	A3-308	02/11/2026->12/12/2026
12	MAAC430507_01		Kế toán quản trị	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	A3-308	02/11/2026->12/12/2026

Ngày 28 tháng 07 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Lớp: 24LC10SP3 (Sĩ Số: 29) - Khoa: Phòng Đào tạo (VLVH)

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	BDES333877_01		Nhập môn dữ liệu lớn (Big Data Essentials)	3	LT	50%	Trần Quang Khải (0975630149)	Thứ Hai	_____3456_	A3-307	17/08/2026->19/09/2026
2	BDES333877_01		Nhập môn dữ liệu lớn (Big Data Essentials)	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	A3-307	17/08/2026->19/09/2026
3	BDES333877_01		Nhập môn dữ liệu lớn (Big Data Essentials)	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	A3-307	17/08/2026->19/09/2026
4	NSEC430880_01		An ninh mạng	3	LT	50%	Nguyễn Thanh Nhã (034 8928789)	Thứ Ba	_____3456_	A3-307	17/08/2026->19/09/2026
5	NSEC430880_01		An ninh mạng	3	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	A3-307	17/08/2026->19/09/2026
6	NSEC430880_01		An ninh mạng	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	A3-307	17/08/2026->19/09/2026
7	SOPM431679_01		Quản lý dự án phần mềm	3	LT	50%	Nguyễn Trần Thi Văn (0983118025)	Thứ Hai	_____3456_	A3-307	21/09/2026->17/10/2026
8	SOPM431679_01		Quản lý dự án phần mềm	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	A3-307	21/09/2026->17/10/2026
9	SOPM431679_01		Quản lý dự án phần mềm	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	A3-307	21/09/2026->17/10/2026
10	SOTE431079_01		Kiểm thử phần mềm	3	LT	50%	Võ Quang Phúc (0979878753)	Thứ Hai	_____3456_	A3-307	02/11/2026->05/12/2026
11	SOTE431079_01		Kiểm thử phần mềm	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	A3-307	02/11/2026->05/12/2026
12	SOTE431079_01		Kiểm thử phần mềm	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	A3-307	02/11/2026->05/12/2026
13	POSE451479_01		Tiểu luận chuyên ngành Công nghệ thông tin	5	DA	HS 0	Huỳnh Xuân Phụng (0967.853.915)	SV liên hệ GV hướng dẫn tiểu luận			17/08/2026->02/01/2027

Ngày 28 tháng 07 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc